

GIẢI PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Vũ Đình Long

Học viện Khoa học xã hội

Email: duhoclongvu@gmail.com.

Tóm tắt: Bài báo phân tích lý luận cơ bản về quản lý giáo dục hướng nghiệp (GDHN) cho học sinh trung học phổ thông (THPT) trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Mục tiêu là làm rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác giáo dục hướng nghiệp, các yếu tố tác động đến quá trình quản lý hướng nghiệp, và đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp cho học sinh THPT trong giai đoạn hiện nay. Bài báo cũng đề xuất các phương pháp và hình thức quản lý giáo dục hướng nghiệp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước.

Từ khóa: Quản lý, quản lý giáo dục, hướng nghiệp, học sinh trung học phổ thông.

Nhận bài: 23/12/2025; Biên tập: 24/12/2025; Phản biện: 25/12/2025; Duyệt đăng: 30/12/2025.

1. Giới thiệu

Trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo dục hướng nghiệp, trở thành một yêu cầu bức thiết đối với tất cả các quốc gia. Đối với Việt Nam, trong bối cảnh nền kinh tế đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng, có năng lực thích ứng với sự biến đổi của thị trường lao động quốc tế là một thách thức quan trọng. Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông (THPT) có vai trò then chốt trong việc định hướng nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em lựa chọn con đường phát triển nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích cá nhân, đồng thời đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội.

Trong khi giáo dục hướng nghiệp (GDHN) là một công cụ quan trọng trong việc định hướng nghề nghiệp cho học sinh, công tác quản lý giáo dục hướng nghiệp lại là yếu tố không thể thiếu để đảm bảo hiệu quả của các hoạt động hướng nghiệp. Việc quản lý hiệu quả GDHN không chỉ giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp đúng đắn mà còn giúp các em phát triển toàn diện các kỹ năng cần thiết cho sự nghiệp lâu dài. Bài báo này trình bày những cơ sở lý luận về quản lý GDHN trong các trường THPT, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm GDHN

GDHN là một lĩnh vực trong giáo dục nhằm cung cấp cho học sinh các thông tin, kỹ năng và kiến thức cần thiết để lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích của bản thân. Theo Đặng Danh Ánh (2010), GDHN là sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, trong đó nhà trường đóng vai trò chủ đạo trong việc hướng dẫn học sinh chọn nghề dựa trên các cơ sở khoa học. Các hoạt động GDHN giúp học sinh nhận thức rõ ràng về khả

năng và tiềm năng của bản thân, cũng như nhu cầu của thị trường lao động.

Trong nghiên cứu của Nguyễn Minh Đường (2005), GDHN được định nghĩa là một hệ thống các biện pháp giúp học sinh định hướng nghề nghiệp, đồng thời phát triển các phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần thiết. Theo đó, GDHN không chỉ giới hạn trong việc giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp mà còn liên quan đến việc phát triển các kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm và khả năng tự học, giúp học sinh thích ứng với những thay đổi trong xã hội và công việc.

Các khái niệm trên cho thấy GDHN là một quá trình dài và liên tục, bao gồm nhiều giai đoạn từ việc giúp học sinh nhận thức bản thân, đến việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết cho tương lai.

2.2. Bối cảnh hội nhập quốc tế và tác động đến GDHN

2.2.1. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế: những yêu cầu đặt ra cho giáo dục

Hội nhập quốc tế là quá trình các quốc gia mở rộng mối quan hệ với nhau về nhiều mặt, từ kinh tế, chính trị đến văn hóa và giáo dục. Sự hội nhập này không chỉ diễn ra ở cấp độ khu vực mà còn ảnh hưởng đến toàn cầu, đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tạo ra một môi trường thay đổi nhanh chóng, nơi mà các yếu tố như công nghệ, thông tin và thị trường lao động không còn bị giới hạn bởi biên giới quốc gia. Điều này đồng nghĩa với việc các quốc gia phải đổi mới hệ thống giáo dục của mình để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động toàn cầu.

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế không chỉ mang lại cơ hội mà còn tạo ra những thách thức lớn đối với các quốc gia. Các ngành nghề mới xuất hiện liên tục, công nghệ thay đổi chóng mặt, và nhu cầu lao động toàn cầu thay đổi nhanh chóng. Đặc

biệt, thị trường lao động hiện nay yêu cầu các lao động không chỉ có kiến thức chuyên môn mà còn phải có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, có khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề trong những tình huống phức tạp. Điều này đặt ra yêu cầu cho các hệ thống giáo dục phải không ngừng đổi mới để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế toàn cầu.

2.2.2. Tác động của hội nhập quốc tế đến GDHN

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, GDHN không chỉ dừng lại ở việc giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với sở thích và khả năng của bản thân, mà còn phải giúp học sinh chuẩn bị đầy đủ các kỹ năng cần thiết để làm việc trong môi trường toàn cầu hóa. Cụ thể, GDHN phải giải quyết được các vấn đề sau:

Xây dựng năng lực toàn cầu cho học sinh: Một trong những yêu cầu quan trọng đối với GDHN trong bối cảnh hội nhập quốc tế là giúp học sinh phát triển năng lực toàn cầu. Điều này có nghĩa là học sinh không chỉ cần phải thành thạo các kiến thức chuyên môn mà còn phải có kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và hợp tác với những người từ các nền văn hóa khác nhau. Hệ thống giáo dục cần giúp học sinh phát triển kỹ năng tư duy phản biện, khả năng giải quyết vấn đề trong những tình huống không xác định và kỹ năng quản lý thời gian - những kỹ năng mà bất kỳ công việc nào trên thế giới cũng đòi hỏi.

Tăng cường kiến thức về thị trường lao động quốc tế: Hội nhập quốc tế mang lại những thay đổi lớn trong thị trường lao động, đặc biệt là trong bối cảnh của cách mạng công nghiệp 4.0. Các ngành nghề mới đang ngày càng phát triển nhanh chóng, như ngành công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, kỹ thuật số, các ngành nghề liên quan đến năng lượng tái tạo, và các lĩnh vực nghiên cứu khoa học. Vì vậy, giáo dục hướng nghiệp cần phải cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về các nghề nghiệp mới nổi, đồng thời trang bị cho các em những kỹ năng cần thiết để có thể làm việc trong các ngành nghề đó. Điều này cũng đòi hỏi việc đổi mới chương trình học, tích hợp các môn học về công nghệ, ngoại ngữ và kỹ năng số, từ đó giúp học sinh dễ dàng hòa nhập và phát triển trong môi trường lao động quốc tế.

Khả năng thích ứng và linh hoạt trong công việc: Trong thế giới toàn cầu hóa, các thay đổi trong môi trường làm việc là rất nhanh chóng. Các quốc gia và các công ty thường xuyên thay đổi chiến lược phát triển, cơ cấu ngành nghề và phương thức làm việc. Giáo dục hướng nghiệp cần phải giúp học sinh phát triển khả năng thích ứng và linh hoạt trong công việc. Điều này không chỉ liên quan đến việc chọn lựa nghề nghiệp mà còn là khả năng thay đổi công việc hoặc nghề nghiệp trong suốt cuộc đời. Học sinh cần được trang bị kỹ năng học tập suốt đời

và khả năng tự phát triển bản thân để không bị lạc hậu với xu hướng phát triển của xã hội.

3.3. GDHN trong môi trường hội nhập quốc tế: các yếu tố chính

Để GDHN đáp ứng được yêu cầu của hội nhập quốc tế, một số yếu tố cơ bản cần phải được tích hợp trong các chương trình giảng dạy tại các trường THPT. Các yếu tố này bao gồm: (1) Chương trình học linh hoạt và cập nhật: Chương trình GDHN cần được thiết kế linh hoạt, cập nhật thường xuyên để phản ánh đúng tình hình phát triển của thị trường lao động, nhu cầu xã hội và các xu hướng nghề nghiệp mới. Điều này bao gồm việc bổ sung các ngành nghề mới, đào tạo kỹ năng số, công nghệ thông tin và các kỹ năng mềm khác mà thị trường lao động quốc tế yêu cầu. (2) Tích hợp GDHN vào các môn học: Việc tích hợp GDHN vào các môn học khác nhau như Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ và Giáo dục công dân sẽ giúp học sinh có cái nhìn toàn diện về nghề nghiệp, đồng thời giúp các em nhận thức rõ hơn về sự liên kết giữa kiến thức học được với công việc thực tế. Cách tiếp cận này không chỉ giúp học sinh phát triển kiến thức chuyên môn mà còn giúp các em hình thành thái độ tích cực và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp. (3) Đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm nghề nghiệp: Các hoạt động ngoại khóa như tham quan doanh nghiệp, thực tập nghề nghiệp, hoặc tổ chức các ngày hội nghề nghiệp là những cơ hội quan trọng để học sinh có thể trực tiếp tiếp xúc với môi trường lao động thực tế. Những trải nghiệm này không chỉ giúp học sinh hiểu rõ hơn về nghề nghiệp mà còn giúp các em phát triển các kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và giải quyết vấn đề trong môi trường thực tế. (4) Tăng cường hợp tác quốc tế trong GDHN: Để có thể thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động quốc tế, các trường THPT cần tăng cường hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các doanh nghiệp toàn cầu và các cơ sở đào tạo nghề để tạo cơ hội cho học sinh tiếp xúc với những nền giáo dục tiên tiến, từ đó phát triển những kỹ năng và kiến thức cần thiết cho nghề nghiệp toàn cầu.

2.3. Giải pháp quản lý GDHN cho học sinh THPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, giáo dục phổ thông nói chung và GDHN cho học sinh THPT nói riêng đang đứng trước những yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện. Sự chuyển dịch mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Industry 4.0), cùng với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường lao động toàn cầu đã làm biến đổi sâu sắc cơ cấu nghề nghiệp, chuẩn năng lực và yêu cầu đối với nguồn nhân lực. Điều này đặt ra thách thức lớn cho hệ thống giáo dục trong việc chuẩn bị cho học sinh không chỉ kiến thức học thuật mà còn năng lực thích ứng nghề nghiệp, khả năng học tập suốt đời và hội nhập quốc tế.

GDHN ở bậc THPT có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giúp học sinh nhận thức đúng về bản thân, hiểu biết về thế giới nghề nghiệp, từ đó đưa ra những lựa chọn học tập và nghề nghiệp phù hợp. Tuy nhiên, thực tiễn tại Việt Nam cho thấy hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông còn nhiều hạn chế, mang tính hình thức, thiếu tính hệ thống, chưa gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của thị trường lao động và xu thế phát triển quốc tế. Một trong những nguyên nhân cốt lõi dẫn đến tình trạng này là công tác quản lý GDHN chưa theo kịp yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hội nhập.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp quản lý GDHN cho học sinh THPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

2.3.1. Thực trạng quản lý GDHN cho học sinh THPT ở Việt Nam hiện nay

Trong những năm gần đây, GDHN ở bậc THPT đã nhận được sự quan tâm nhất định từ các cơ quan quản lý giáo dục. Chương trình giáo dục phổ thông mới đã đưa nội dung hướng nghiệp vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nhiều trường đã tổ chức các hoạt động tư vấn tuyển sinh, ngày hội nghề nghiệp, tham quan doanh nghiệp.

Công tác quản lý GDHN bước đầu được chú trọng thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường. Một số địa phương đã chủ động phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề cho học sinh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý GDHN cho học sinh THPT vẫn còn nhiều hạn chế.

Thứ nhất, mục tiêu GDHN chưa rõ ràng và chưa gắn với bối cảnh hội nhập quốc tế. Nhiều trường vẫn xem hướng nghiệp như hoạt động phụ trợ, chưa xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chuẩn bị cho học sinh sau THPT.

Thứ hai, nội dung và hình thức tổ chức GDHN còn đơn điệu, thiếu tính thực tiễn. Hoạt động hướng nghiệp chủ yếu dừng ở việc giới thiệu ngành nghề, tư vấn tuyển sinh, ít chú trọng phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Thứ ba, đội ngũ làm công tác hướng nghiệp còn thiếu và yếu. Phần lớn giáo viên chưa được đào tạo bài bản về tư vấn hướng nghiệp, thiếu hiểu biết về thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Thứ tư, công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo còn lỏng lẻo. Việc huy động nguồn lực xã hội cho giáo dục hướng nghiệp chưa hiệu quả.

Những hạn chế này cho thấy công tác quản lý GDHN chưa đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2.3.2. Giải pháp quản lý GDHN cho học sinh THPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh THPT không chỉ nhằm phân luồng sau tốt nghiệp mà hướng tới phát triển năng lực nghề nghiệp bền vững và khả năng thích ứng với thị trường lao động toàn cầu. Vì vậy, quản lý GDHN cần được đổi mới toàn diện cả về mục tiêu, nội dung và phương thức tổ chức.

Trước hết, cần hoàn thiện mục tiêu và định hướng chiến lược GDHN. Cơ quan quản lý giáo dục và nhà trường cần xác định rõ GDHN là quá trình hỗ trợ học sinh nhận diện năng lực, sở thích cá nhân, hình thành năng lực lựa chọn nghề nghiệp và hội nhập quốc tế. Mục tiêu hướng nghiệp cần được cụ thể hóa thành các chuẩn đầu ra về năng lực định hướng nghề nghiệp, năng lực thích ứng và năng lực học tập suốt đời, làm cơ sở cho việc lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá các hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường.

Thứ hai, đổi mới nội dung và phương pháp quản lý hoạt động hướng nghiệp. Nội dung hướng nghiệp cần được cập nhật theo xu thế phát triển nghề nghiệp trong nước và quốc tế, chú trọng các lĩnh vực có tính toàn cầu như công nghệ thông tin, kinh tế số, logistics, du lịch quốc tế và khoa học dữ liệu. Về phương pháp, cần chuyển từ cách tiếp cận truyền thống sang các phương pháp hiện đại như học tập trải nghiệm, dự án nghề nghiệp, mô phỏng nghề nghiệp và tư vấn cá nhân hóa. Công tác quản lý cần tạo điều kiện về cơ chế, thời gian và nguồn lực để giáo viên triển khai hiệu quả các phương pháp này.

Thứ ba, phát triển đội ngũ làm công tác GDHN. Đội ngũ giáo viên và cán bộ tư vấn là nhân tố quyết định chất lượng GDHN. Do đó, cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn về tư vấn hướng nghiệp, kiến thức thị trường lao động và kỹ năng tư vấn trong bối cảnh hội nhập. Đồng thời, khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu, tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước, tiếp cận các mô hình hướng nghiệp tiên tiến.

Thứ tư, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Quản lý giáo dục hướng nghiệp cần thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với phụ huynh, doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo. Việc ký kết hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức tham quan, trải nghiệm, thực tập và giao lưu nghề nghiệp sẽ giúp học sinh tiếp cận thực tiễn, nâng cao nhận thức nghề nghiệp và khả năng lựa chọn phù hợp.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý GDHN. Nhà trường cần xây dựng hệ thống thông tin hướng nghiệp, cơ sở dữ liệu nghề nghiệp và cổng tư vấn trực tuyến nhằm hỗ trợ học sinh linh hoạt, kịp thời.

Các nền tảng số cũng tạo điều kiện kết nối học sinh với chuyên gia, doanh nghiệp trong và ngoài nước, mở rộng không gian hướng nghiệp.

Cuối cùng, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động hướng nghiệp theo hướng đánh giá quá trình và mức độ phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp của học sinh, thay vì chỉ đánh giá số lượng hoạt động. Việc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phù hợp với bối cảnh hội nhập quốc tế sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng GDHN.

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp trên sẽ góp phần nâng cao năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT, giúp các em chủ động, tự tin lựa chọn con đường học tập và nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục.

5. Kết luận

Quản lý GDHN cho học sinh THPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc phân luồng học sinh và đáp ứng nhu cầu lao động của địa phương và xã hội. GDHN được thực hiện qua nhiều con đường, bao gồm việc dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục, với sự tham gia của giáo viên, phụ huynh, doanh nghiệp và các tổ chức sử dụng lao động. Quá trình này cần được thực hiện bằng các phương pháp tích cực, gắn kết với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và nhu cầu nhân lực của địa phương. Quản lý GDHN là quá trình tác động của chủ thể quản lý (giáo viên, học sinh và các lực lượng giáo dục khác) thông qua các chức năng quản lý như lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra để đạt được mục tiêu GDHN.

Nội dung quản lý GDHN bao gồm quản lý mục tiêu, chương trình, phương pháp, hình thức GDHN, quản lý hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh, cũng như công tác kiểm tra và đánh giá kết quả GDHN ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Danh Ánh (2002). *Quan điểm mới về giáo dục hướng nghiệp*. Tạp chí Giáo dục, số 38 tháng 10/2002.
- [2]. Đặng Danh Ánh (2010). *GDHN ở Việt Nam*. Nxb. Văn hóa thông tin.
- [3]. Nguyễn Minh Đường (2005). *Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình giáo dục tổng thể, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT*.
- [5]. Chính phủ (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg về Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”*.
- [6]. Trịnh Văn Cường (2013). *Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trong dạy học môn Công nghệ ở trường trung học phổ thông*. Luận án tiến sĩ, Đại học Thái Nguyên.
- [7]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013). *Đổi mới giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học*. Hà Nội.
- [8]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [9]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006). *Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT về Chương trình giáo dục cấp THPT*.
- [10]. Phạm Đức Chính (2011). *Mối quan hệ giữa đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Quản lý giáo dục, (23).

Solutions for managing career guidance education for high school students in the context of international integration

Vu Dinh Long

Academy of Social Sciences
Email: duhoclongvu@gmail.com

Abstract: This paper analyzes the basic theoretical framework of career guidance education management for high school students in the context of international integration. The goal is to clarify the role and importance of career guidance education, the factors affecting the management process, and to propose appropriate solutions to improve the effectiveness of career guidance for high school students in the current period. The paper also proposes methods and forms of managing career guidance education to develop high-quality human resources to meet the needs of the domestic and international labor markets.

Keywords: Management, educational management, career guidance, high school students.